

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/2022/QĐST-VDS

Ngày: 27/10/2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Nhu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-VDS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1128/2022/QĐST-VDS ngày 17 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1965 và Chị Nguyễn Thị Quỳnh M, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Khu vực YTh, phường LB, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và diễn biến tại phiên họp, ông N và chị M trình bày: Vào năm 1984 ông N và bà Th chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 02/5/1984 tại Ủy ban nhân dân phường Thới Bình, thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu

Giang (Nay là phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ) và có 01 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh M (Nữ), sinh ngày 20/01/1994. Đến tháng 01/2021 bà Th bị tai biến mạch máu não bị liệt, không đi đứng, nhận thức, tự chăm sóc bản thân được. Gia đình đưa bà đi giám định, theo kết luận giám định số 298/2022/KLGĐYC ngày 20/9/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận bà Th mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi.

Ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Th mất năng lực hành vi dân sự; Công nhận ông là người giám hộ cho bà Th và được thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

Chị M trình bày: Chị thống nhất lời trình bày cũng như yêu cầu của ông N về tình trạng mất năng lực hành vi dân sự của bà Th. Chị thống nhất ông N là người giám hộ cho bà Th và được thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

Các vấn đề khác: Ông N, chị M không yêu cầu.

Tại phiên họp: Ông N giữ nguyên yêu cầu, chị M giữ nguyên lời khai của mình và thống nhất yêu cầu của ông N. Ngoài ra, ông N còn thừa nhận quá trình nộp đơn yêu cầu, Tòa án có giải thích ông thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án và làm đơn đề nghị miễn nhưng ông không làm. Nay đối với lệ phí này ông chịu theo quy định.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự: Việc chấp hành pháp luật tố tụng từ thời điểm thụ lý vụ án đến thời điểm ban hành Quyết định mở phiên họp của Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp, của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ việc, qua xem xét lời trình bày, chứng cứ có trong hồ sơ xác định bà Th hiện đã mất năng lực hành vi dân sự theo quy định Điều 22, 46, 53 Bộ luật Dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông N. Tuyên bố bà Trần Thị Th mất năng lực hành vi dân sự và công nhận ông Nguyễn Văn N là người giám hộ cho bà Trần Thị Th. Ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật giải quyết việc dân sự: Bà Th bị bệnh tai biến nặng dẫn đến mất khả năng nhận thức, không tự chủ bản thân, không điều khiển được hành vi của mình. Căn cứ yêu cầu Tòa án thụ lý việc dân sự và xác định quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông N, bà Th là vợ chồng hợp pháp từ năm 1984. Quá trình chung sống ông bà có một con chung, sau đó bà phát sinh bệnh dẫn đến không còn nhận thức, tự chủ bản thân, hành vi mà phải phụ thuộc vào sự trợ giúp, chăm sóc hằng ngày của ông N. Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần bà Th xác định được ở thời điểm hiện tại bà Th mất năng lực hành vi dân sự nên yêu cầu của ông N cũng như ý kiến của chị M là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông N là người giám hộ đương nhiên của bà Th, có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 48, 53, 57, 58 Bộ luật Dân sự.

[3] Các vấn đề khác: Ông N, chị M không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Tại phiên họp ông thừa nhận quá trình nộp đơn yêu cầu, Tòa án có giải thích ông thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án và làm đơn đề nghị miễn nhưng ông không làm. Nay đối với lệ phí này ông chịu theo quy định. Do đó, ông Nguyễn Văn N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0008644 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng ông N không phải nộp thêm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 22, 48, 53, 57, 58 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N. Bà Trần Thị Th mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Văn N là người giám hộ đương nhiên của bà Trần Thị Th, có nghĩa vụ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0008644 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, ông không phải nộp thêm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông N, chị M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. Lê Bình, Q. Cái Răng,
Tp. Cần Thơ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TC: 10).

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT
VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn